

Số: 24/2019/QĐST-HNGĐ

T, ngày 24 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Cứ Thị T - Sinh năm 1994; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: thôn V, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên

- Bị đơn: Thào A G - Sinh năm 1995; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cứ Thị T và anh Thào A G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Thào Thị V - sinh ngày 21/9/2011 cho anh Thào A G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về Cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cứ Thị T phải cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) một tháng, phương thức cấp dưỡng: hàng tháng; Thời điểm cấp dưỡng: từ tháng 11 năm 2019 đến khi cháu Thào Thị V đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn toàn bộ án phí DSST do là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt các xã đặc biệt khó khăn..

Chị Cù Thị T được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/00680 ngày 08/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Điện Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
 - VKSND huyện T;
 - Chi cục THADS huyện T;
 - Các đương sự;
 - UBND xã S,
- huyện T, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Anh Tuấn